

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22811905] - Thực tập lạnh cơ bản
(CCQ2534B)

CBGD: Đỗ Văn Duyệt (280042)

Số SV có mặt: 17

Số bài thi: 17

Số tờ giấy thi: 17

Duyệt Đ. V Duyệt Đ. V Duyệt Đ. V Duyệt
Đ. V Duyệt Đ. V Duyệt Đ. V Duyệt Đ. V Duyệt

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP
1	2125340054	Mai Xuân Tuấn	Anh	08/08/2007	CCQ2534B	<u>Anh</u>	8.4	9.0	8.8
2	2125340041	Nguyễn Quốc	Anh	05/03/2007	CCQ2534B	<u>Quốc</u>	8.8	9.0	8.9
3	2125340045	Đỗ Xuân	Cường	27/05/2007	CCQ2534B	<u>Cường</u>	8.3	9.0	8.7
4	2125340042	Mai Thành	Đạt	26/09/2007	CCQ2534B	<u>Đạt</u>	8.5	8.5	8.5
5	2125340043	Lê Đặng	Đồng	28/11/2007	CCQ2534B	<u>Đồng</u>	8.5	8.5	8.5
6	2125340053	Nguyễn Văn	Dũng	25/05/2007	CCQ2534B				
7	2125340044	Trần Khánh	Duy	14/02/2007	CCQ2534B	<u>Duy</u>	7.3	7.5	7.4
8	2125340039	Đinh Lê Chí	Hiếu	04/08/2007	CCQ2534B	<u>Hiếu</u>	8.8	9.0	8.9
9	2125340057	Huỳnh Ngọc Trung	Hiếu	15/11/2006	CCQ2534B				
10	2125340036	Nguyễn Quốc Huy	Hoàng	01/08/2007	CCQ2534B	<u>Hoàng</u>	6.5	7.0	6.8
11	2125340049	Tạ Khánh	Hoàng	01/09/2007	CCQ2534B	<u>Hoàng</u>	7.0	7.5	7.3
12	2125340048	Bùi Văn	Kha	17/01/2007	CCQ2534B	<u>Kha</u>	6.5	7.0	6.8
13	2125340037	Đỗ Tuấn	Khải	30/09/2006	CCQ2534B				
14	2125340050	Lê Minh	Khôi	02/12/2007	CCQ2534B	<u>Khôi</u>	8.0	7.5	7.7
15	2125340052	La Nguyễn Thành	Mến	07/04/2007	CCQ2534B	<u>Mến</u>	7.5	7.5	7.5
16	2125340040	Đặng Trí	Nghĩa	06/05/2007	CCQ2534B				
17	2125340038	Phạm Đức	Nhất	29/09/2007	CCQ2534B	<u>Nhất</u>	6.5	7.0	6.8
18	2125340051	Trần Ngọc	Quý	16/02/2007	CCQ2534B	<u>Quý</u>	7.8	7.5	7.6
19	2125340046	Đoàn Huỳnh	Quốc	04/11/2007	CCQ2534B	<u>Quốc</u>	7.8	7.5	7.6
20	2125340082	Huỳnh Minh	Thọ	27/04/2007	CCQ2534B	<u>Thọ</u>	7.6	7.5	7.5
21	2125340047	Bùi Minh	Tiến	29/03/2007	CCQ2534B	<u>Tiến</u>	8.6	8.5	8.5